

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - GIA LAI
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày: 24 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Loan Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Doãn Thị Lê và bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2025/TLST-HS ngày 29/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST-HS ngày 05/9/2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh H, sinh ngày 23/11/1990 tại Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Số 14 đường L, phường D, tỉnh G; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Lê Thanh S và mẹ là bà Lê Thị H1; Bị cáo có vợ Hoàng Kim D và Phạm Nguyễn Cát T NH đều ly hôn, có 02 con sinh năm 2012 và 2019; tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 121/2023/HSST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 11/5/2024 chấp hành xong hình phạt tù, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2025 đến ngày 27/3/2025, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Từ Linh Q, sinh ngày 08/6/1999 tại Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 07, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai; nơi ở trước khi bị bắt cư trú: Thôn 05, xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Minh Hội và bà Nguyễn Thị Sơn; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2025 đến ngày 27/3/2025, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Lê Thị H1**, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số 14 đường L, phường D, tỉnh G. Vắng mặt

* *Người chứng kiến:* Ông **Rơ Chăm Thót**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Làng Ô, phường P, tỉnh G. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh H sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng thời gian cuối năm 2022. Thông qua bạn bè ngoài xã hội, H biết đối tượng Bi An Khê (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy. Do có nhu cầu mua ma túy về bán kiếm lời nên ngày 11/3/2025, H sử dụng ứng dụng Zalo liên lạc với Bi An Khê hỏi mua ma túy dạng đá với giá 6.000.000 đồng, thì Bi An Khê đồng ý và hẹn H đến khu vực đầu hẻm số 206 đường Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, thành phố Pleiku (nay là phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai). Sau đó, H đón xe thồ của một người đàn ông (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch và biển số xe) chở đến điểm hẹn thì gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) và H đã đưa cho người đàn ông này 3.000.000 đồng, còn 3.000.000 đồng sẽ trả sau; người này đồng ý rồi chỉ vị trí cất giấu ma túy ở phía dưới thùng xốp đặt tại khu vực đầu hẻm số 206 đường Lê Thánh Tôn, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai. Sau đó, H đi đến vị trí này thì thấy có 01 gói nylon chứa ma túy nên lấy cất giấu vào trong người rồi mang về nhà tại số 14 đường Lê Quý Đôn, phường Ia Kring, thành phố Pleiku (nay là phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai) và cất giấu vào trong 01 túi da màu đen có khóa kéo, với mục đích có ai hỏi mua thì sẽ bán.

Do không có thu nhập ổn định nên Từ Linh Q nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời; thông qua bạn bè ngoài xã hội, Q biết Lê Thanh H có bán ma túy. Vào lúc 14 giờ ngày 18/3/2025, Q gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy dạng đá với giá 6.000.000 đồng, thì H đồng ý và hẹn Q đến nhà Số 14 đường L, phường D, tỉnh G. Sau khi thỏa thuận với Q xong, H lấy gói ma túy (được cất giấu trong túi da) rồi sử dụng cân tiểu ly (có sẵn tại nhà) phân chia ra thành 02 gói; mục đích bán cho Q 01 gói, còn lại 01 gói tiếp tục cất giấu để ai hỏi mua thì bán. Vào khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Q đón xe thồ của một người đàn ông (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch và biển số xe) chở đến nhà Số 14 đường L, phường D, tỉnh G gặp H. Q đưa cho H số tiền 500.000 đồng, còn 5.500.000 đồng sẽ trả sau, thì H đồng ý bán. Q để gói ma túy này vào vỏ gói thuốc lá hiệu Eagle cất giấu trong người rồi rời đi.

Quá trình điều tra, bị can Từ Linh Q khai: Khi Q đi ra khỏi nhà Số 14 đường L, phường D, tỉnh G, thì có các đối tượng tên Nhật, Hoài (đều là bạn bè ngoài xã hội và không rõ nhân thân, lai lịch) gọi cho Q qua ứng dụng Zalo, hỏi mua ma túy; Nhật hỏi mua với giá 2.000.000 đồng và Hoài hỏi mua với giá 3.200.000 đồng thì Q đồng ý rồi hẹn gặp Nhật tại khu vực đầu cầu treo Biển Hồ và hẹn gặp

Hoài tại khu vực đường Hàn Thuyên, đều thuộc xã Biển Hồ, thành phố Pleiku (nay là xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai). Sau đó, Q nói người chạy xe thồ trên chở đến khu vực đồi thông thuộc xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai. Tại đây, Q phân chia gói ma túy vừa mua được thành 03 gói; mục đích bán cho Nhật 01 gói và bán cho Hoài 01 gói; còn 01 gói, Q cất giấu vào trong túi áo ngoài để ai hỏi mua thì bán với giá 2.500.000 đồng. Sau khi phân chia ma túy xong, Q đi bộ đến khu vực đầu cầu treo Biển Hồ, xã Biển Hồ và đã bán cho Nhật 01 gói ma túy nH Nhật chưa trả tiền mà hẹn sẽ trả sau. Tiếp đó, Q đi bộ đến khu vực đường Hàn Thuyên, xã Biển Hồ và đã bán cho Hoài 01 gói ma túy, Hoài cũng chưa trả tiền mà hẹn sẽ trả sau. Sau đó, Q đón xe thồ của một người đàn ông (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch và biển số xe) chở đến khu vực đường Bùi Dữ, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku (nay là phường Pleiku, tỉnh Gia Lai) để tìm nơi ăn uống. Đến lúc 16 giờ 30 phút ngày 18/03/2025, khi Q đang đi bộ trên đường Bùi Dữ, phường Hoa Lư, tỉnh Gia Lai, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với Công an phường Hoa Lư (nay là Công an phường Pleiku) bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Eagle bên trong có 01 gói nilon chứa chất dạng tinh thể màu trắng (niêm phong theo quy định, ghi “1”); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng nhạt, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 8984048000920081481) và 110.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trên cơ sở lời khai của Từ Linh Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Thanh H và thu giữ vật chứng, gồm: 01 túi bằng da màu đen có khóa kéo bên trong có 01 bì nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể (niêm phong theo quy định, ghi “2”) cùng 01 cân tiểu ly; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đỏ, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 8984048000925291979) và 2.500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản Kết luận giám định số 289/KL-KTHS ngày 25/3/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) túi nilon (trong 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu Eagle) đựng trong 01 (một) bì công văn ghi “1” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,4494 gam. Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) bì nilon (trong 01 túi da có khóa kéo) đựng trong 01 (một) bì công văn ghi “2” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,8642 gam”.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 29/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai đã truy tố các bị cáo Lê Thanh H, Từ Linh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai giữ

nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh H, Từ Linh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Từ Linh Q từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 6 tháng tù;

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ Chất ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói trong 02 (hai) bì công văn dán kín ghi “1”, “2” và “Số 289/PC09 ngày 25 tháng 3 năm 2025” có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai; Tịch thu Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng nhạt (kèm sim số) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đỏ (kèm sim số); tịch thu tiêu huỷ 01 cân tiểu ly; Trả cho bị cáo H số tiền 2.000.000 đồng, trả cho bị cáo Q 110.000 đồng; Tịch thu Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng; Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện:

Vào ngày 11/3/2025, H đã sử dụng ứng dụng Zalo gọi cho Bi An Khê hỏi mua ma túy với giá 6.000.000 đồng, thì Bi An Khê đồng ý và hẹn H đến khu vực đầu hẻm số 206 đường Lê Thánh Tôn, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai. Tại đây H trả cho người này số tiền 3.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 3.000.000 đồng, rồi lấy ma túy mang về bỏ vào bên trong túi da cất giấu tại nhà Số 14 đường L, phường D, tỉnh G, với mục đích bán kiếm lời.

Vào lúc 14 giờ ngày 18/3/2025, Q đã gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy với giá 6.000.000 đồng, thì H đồng ý và hẹn Q đến nhà Số 14 đường L, phường D, tỉnh G. Sau đó, H sử dụng cân tiểu ly phân chia gói ma túy đã mua của đối tượng Bi An Khê thành 02 gói. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H đã bán cho Q 01 gói ma túy, Q trả trước cho H 500.000 đồng, còn nợ lại 5.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q phân chia thành 02 gói rồi bán cho đối tượng bán

cho đối tượng Hoài (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói với giá 3.200.000 đồng tại khu vực đường Hàn Thuyên, xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai; nH Hoài chưa trả tiền cho Q; còn lại 01 gói Q cất giấu với mục đích để bán. Vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực đường Bùi Dữ, làng Plei Ốp, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai, khi Q đang tàng trữ 01 gói ma túy với mục đích bán, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với Công an phường Pleiku bắt quả tang cùng vật chứng. Sau đó, Lê Thanh H đã bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp. Qua giám định, xác định: Chất màu trắng dạng tinh thể mà Từ Linh Q tàng trữ với mục đích để bán là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,4494 gam. Chất màu trắng dạng tinh thể mà Lê Thanh H đã bán cho Từ Linh Q và 01 gói chứa chất màu trắng dạng tinh thể mà H tàng trữ với mục đích để bán đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 4,3136 gam.

Hành vi của các bị cáo Lê Thanh H, Từ Linh Q đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Ma túy là chất thuộc phạm vi độc Q quản lý của Nhà nước. Hành vi mua bán trái phép ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc Q quản lý chất ma túy của nhà nước, gieo rắc hiểm họa ma túy, ảnh hưởng tiêu cực đối với cộng đồng xã hội bởi nó luôn kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác và để lại nhiều hệ lụy không chỉ cho bản thân, gia đình các bị cáo mà còn là với cả xã hội, ảnh hưởng đến sự bình yên của cộng đồng, trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo phải nghiêm trị để răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

[4]. Xét tính chất mức độ hành vi của từng các bị cáo: Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi, hiểu rõ tác hại của ma túy. NH vì háms lợi, các bị cáo đã phạm tội. Hành vi của các bị cáo vi phạm trật tự trị an xã hội. Do đó, cần quyết định cho các bị cáo tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo bản thân là cần thiết.

[5]. Mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà từng bị cáo thực hiện là khác nhau nên cần xem xét để quyết định hình phạt tương xứng. Trong đó lượng ma túy mà bị cáo Lê Thanh H tàng trữ ma túy để bán nhiều hơn lượng ma túy bị cáo Q đang tàng trữ để bán nên mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo H là cao hơn bị cáo Q.

[6]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H đã phạm tội chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử: Các bị cáo H và Q đều đã thành khẩn khai báo về hành vi của bản thân, Bị cáo H và Q đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và là lao động chính trong gia đình, bị cáo H hiện đang

nuôi con nhỏ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- 02 (hai) bì công văn dán kín ghi “1”, “2” cùng số công văn “Số 289/PC09 ngày 25 tháng 3 năm 2025” có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai là vật cầm tang trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng nhạt kèm thẻ sim (mặt sau sim có dãy số 89840 48000 92008 1481), bị cáo Q dùng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu Ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đỏ kèm thẻ sim (mặt sau sim có dãy số 89840 48000 92529 1979, bị cáo H dùng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu Ngân sách Nhà nước.

- 01 cân tiểu ly điện tử là công cụ phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 2.610.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong đó 2.000.000 đồng của H và 110.000 đồng của Q không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H và Q; Số tiền 500.000 đồng là tiền mua bán ma túy nên cần tịch thu Ngân sách Nhà nước.

[9]. Quá trình điều tra, bị cáo Từ Linh Q có khai nhận đã bán ma túy cho các đối tượng Nhật, Hoài vào ngày 18/3/2025 tại khu vực đầu cầu treo Biển Hồ và khu vực đường Hàn Thuyên thuộc xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai. Tại phiên toà bị cáo Q khai chỉ bán ma túy cho Hoài, do nghiện ma túy và tại thời điểm bị bắt bị cáo lo sợ nên khai như trong hồ sơ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động của bị cáo và xác minh tại địa bàn xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai nH không xác định được các đối tượng Nhật, Hoài. Không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên chưa có đủ căn cứ để kết luận các lần bán ma túy của Q.

[10]. Đối với đối tượng Bi An Khê mà bị can Lê Thanh H khai đã bán ma túy: Do bị cáo H không biết nhân thân, lai lịch; Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động của bị cáo và xác minh tại địa bàn phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai nH không xác định được đối tượng Bi An Khê có liên quan đến hoạt động ma túy nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[11]. Đối với bà Lê Thị Hương là chủ nhà Số 14 đường L, phường D, tỉnh

G, nH việc bị cáo H tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy tại căn nhà thì bà Hương không biết nên không có căn cứ để xử lý.

[12]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh H, Từ Linh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 19/3/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Từ Linh Q 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 19/3/2025.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ chất ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói trong 02 (hai) bì công văn dán kín ghi “1”, “2” và “Số 289/PC09 ngày 25 tháng 3 năm 2025” có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai.

- Tịch thu Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng nhạt kèm thẻ sim (mặt sau sim có dãy số 89840 48000 92008 1481) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đỏ kèm thẻ sim (mặt sau sim có dãy số 89840 48000 92529 1979).

- Tịch thu tiêu huỷ 01 cân tiểu ly điện tử.

- Trả lại cho bị cáo H 2.000.000 đồng và bị cáo Q 110.000 đồng.

- Tịch thu Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/9/2025 giữa Công an tỉnh Gia Lai và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Gia Lai và Phiếu hạch toán nộp tiền mặt, Giấy nộp tiền mặt cùng ngày 05/9/2025).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc các bị cáo Lê Thanh H và Từ Linh Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (24/9/2025), các bị cáo và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có Q kháng cáo bản án sơ thẩm đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người vắng mặt tại phiên tòa là kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 7 - Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Loan Phương

